

Số: 224 /KH-BCĐ

Sơn Tây, ngày 17 tháng 5 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6**  
**Năm học 2023-2024**

Căn cứ các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT): Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020; Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020; Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020; Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017; Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019; Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ các văn bản của thành phố Hà Nội: Quyết định số 2865/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; Công văn số 455/UBND-KGVX ngày 22/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội về công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 và lớp 10 THPT năm học 2023-2024; Công văn số 909/SGDDĐT-QLT ngày 30/3/2023 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2023-2024;

Ban Chỉ đạo tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2023-2024 (gọi tắt là Ban Chỉ đạo tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024), ban hành Kế hoạch công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2023-2024 trên địa bàn thị xã Sơn Tây, cụ thể:

**A. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học/bậc học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và THCS.

2. Điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, phân tuyến và giao chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, tránh tình trạng quá tải ở các trường. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: rõ tuyến tuyển sinh, rõ chỉ tiêu tuyển sinh, rõ thời gian tuyển sinh, rõ phương thức tuyển sinh và rõ trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp nhằm: tăng quy mô tuyển sinh, tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học, giảm số học sinh trái tuyến, giảm số học sinh trên một lớp; tăng số học sinh được học 2 buổi/ngày. Tổ chức phân tuyến hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh.

4. Các trường tuyệt đối không được vận động, quyên góp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

5. Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp; Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng về công tác tuyển sinh của đơn vị mình.

## **B. NỘI DUNG TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON, LỚP 1, LỚP 6**

### **I. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TUYỂN SINH**

#### **1. Các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn**

1.1. Các nhà trường phối hợp với UBND các phường, xã tổ chức điều tra số trẻ ở từng độ tuổi đi học trên địa bàn được phân công, đảm bảo số liệu chính xác phục vụ cho phân tuyến tuyển sinh. Số liệu điều tra về số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh của các trường trên địa bàn phải được UBND và Công an phường, xã xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác, là cơ sở để Phòng GD&ĐT tham mưu UBND thị xã trong công tác phân tuyến tuyển sinh.

1.2. Căn cứ vào kết quả điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn; căn cứ tình hình thực tế về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, các trường chủ động xây dựng dự thảo kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2023-2024, báo cáo Phòng GD&ĐT theo quy định.

#### **2. Phòng GD&ĐT thị xã**

Xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2023-2024 trình UBND thị xã phê duyệt.

##### **2.1. Các căn cứ để xây dựng kế hoạch tuyển sinh:**

- Văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024 của Bộ GD&ĐT, Thành phố Hà Nội, Sở GD&ĐT Hà Nội, thị xã Sơn Tây;

- Kế hoạch tuyển sinh của các trường trên địa bàn;

- Số trẻ điều tra ở từng độ tuổi trên địa bàn;

- Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia và chương trình kiên cố hóa trường học của Thành phố, Thị xã;

- Phân tuyến tuyển sinh và giao chỉ tiêu tuyển sinh phải phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ của từng trường, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh; chỉ tiêu (*số lớp, số học sinh/lớp, số lớp được học 2 buổi/ngày*) phải phù hợp với số phòng học của trường, trong đó phải dành ưu tiên cho các phòng phục vụ học tập và phòng học 2 buổi/ngày;

- Phân đầu huy động ít nhất 50% trẻ em độ tuổi nhà trẻ, 100% trẻ em độ tuổi mẫu giáo đi học. Ít nhất 75% trẻ khuyết tật ở thể nhẹ trong độ tuổi mầm non được học hòa nhập; 100% trẻ 6 tuổi đủ sức khỏe được vào lớp 1; 100% học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp 6;

Đối với các khu đô thị mới chưa có trường, Phòng GD&ĐT báo cáo UBND thị xã có biện pháp giải quyết chỗ học cho học sinh và thúc đẩy việc xây thêm trường mới theo quy hoạch mạng lưới trường học trên địa bàn; quan tâm tới con của các hộ dân thuộc diện tái định cư do giải phóng mặt bằng, con của công nhân tại các khu công nghiệp; tạo điều kiện cho học sinh dân tộc thiểu số, con các gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn vào các trường công lập;

- Hạn chế học sinh trái tuyến ở những trường có số lớp quá cao; nếu sĩ số học sinh/lớp vượt so với quy định của Điều lệ trường học, Phòng GD&ĐT tham mưu văn bản báo cáo UBND thị xã và báo cáo Sở GD&ĐT Hà Nội, không để xảy ra hiện tượng quá tải học sinh ở các trường học.

## **2.2. Nội dung kế hoạch tuyển sinh bao gồm:**

- Phân chia địa bàn tuyển sinh, giao chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng trường;
- Đối tượng tuyển sinh, độ tuổi tuyển sinh;
- Quy định về số học sinh/lớp, số lớp của từng trường;
- Hồ sơ tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, thời gian tuyển sinh;
- Yêu cầu các trường chuẩn bị đội ngũ giáo viên và bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị và tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh, thực hiện Quy chế công khai tại các cơ sở giáo dục và chế độ thông tin báo cáo theo quy định;
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo.

## **II. TỔ CHỨC TUYỂN SINH**

### **1. Tuyển sinh vào các trường mầm non**

1.1. Các trường thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh, tuyển tuyển sinh, thời gian tuyển sinh trẻ mầm non ở từng độ tuổi và tổ chức tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn dân cư theo quy định.

1.2. Phối hợp với UBND phường, xã; các đơn vị khác trên địa bàn, dưới sự chỉ đạo của UBND phường, xã tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong các tổ dân phố, thôn, xóm về công tác tuyển sinh trong đó nêu rõ tuyển tuyển sinh, hình thức tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh ở từng độ tuổi để cha mẹ của trẻ hiểu rõ, tránh gây áp lực trong công tác tuyển sinh, đưa trẻ đến trường nhập học theo đúng độ tuổi và tuyển tuyển sinh quy định. Đảm bảo phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn.

1.3. Số trẻ trong một nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo thực hiện theo quy định tại Điều 15 Điều lệ trường mầm non. Trường hợp số trẻ trên địa bàn đăng ký học vượt quá quy định tại Điều 15 thì số trẻ trong mỗi nhóm, lớp có thể tăng thêm nhưng phải đảm bảo được tỷ lệ số giáo viên/trẻ/lớp theo quy định tại Điều lệ và diện tích phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đảm bảo theo qui định.

#### **1.4. Hồ sơ tuyển sinh:**

- Phiếu đăng ký xét tuyển (*theo mẫu do trường tuyển sinh phát hành*) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp; in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;
- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.

1.5. Các trường mầm non tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ.

## 2. Tuyển sinh vào lớp 1

2.1. Địa bàn tuyển sinh: theo tuyển tuyển sinh do UBND thị xã quy định cho các trường tiểu học trên địa bàn.

2.2. Đối tượng dự tuyển: Trẻ 6 tuổi đủ sức khỏe.

2.3. Tuổi tuyển sinh: Tuổi của trẻ vào học lớp 1 là 6 tuổi (sinh năm 2017). Trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi. Không được nhận trẻ thiếu tuổi vào lớp 1.

2.4. Phương thức tuyển sinh

Thực hiện phương thức xét tuyển theo tuyển tuyển sinh do UBND thị xã quy định; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến trên toàn Thành phố.

2.5. Hồ sơ tuyển sinh:

- Phiếu đăng ký xét tuyển vào lớp 1 (*theo mẫu do trường tuyển sinh phát hành*) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (*nếu có*).

## 3. Tuyển sinh vào lớp 6

3.1. Địa bàn tuyển sinh: theo tuyển tuyển sinh do UBND thị xã quy định cho các trường THCS trên địa bàn.

3.2. Đối tượng dự tuyển vào lớp 6: những học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học.

3.3. Tuổi tuyển sinh:

- Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2012);

- Những trường hợp đặc biệt: Những học sinh được học vượt lớp hoặc học sinh được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học; Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

3.4. Phương thức tuyển sinh

Thực hiện phương thức xét tuyển theo tuyển tuyển sinh do UBND thị xã quy định; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến trên toàn Thành phố.

Đối với các trường THCS Sơn Tây tuyển sinh vào lớp 6 không theo tuyển, UBND thị xã giao Phòng GD&ĐT phối hợp với trường THCS Sơn Tây xây dựng phương án xét tuyển riêng đối nhà trường.

3.5. Hồ sơ tuyển sinh:

- Phiếu đăng ký xét tuyển vào lớp 6 (*theo mẫu*) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

- Bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

- Quyết định cho phép học vượt lớp (*nếu có*);

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

#### **4. Thời gian tuyển sinh**

**4.1. Cấp Mã tuyển sinh<sup>1</sup>:** các trường mầm non, tiểu học, THCS phải hoàn thành việc cấp Mã tuyển sinh (kèm mật khẩu) cho cha mẹ học sinh trước ngày 25/5/2023.

#### **4.2. Thời gian thực hiện tuyển sinh**

**4.2.1. Đối với các trường mầm non, tiểu học, THCS tuyển sinh theo tuyển:**

**\* Tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến:**

- Tuyển sinh vào lớp 1: Từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 03/7/2023;
- Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: Từ ngày 04/7/2023 đến hết ngày 06/7/2023;
- Tuyển sinh vào lớp 6: Từ ngày 07/7/2023 đến hết ngày 09/7/2023.

**\* Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp:** Từ ngày 13/7/2023 đến hết ngày 18/7/2023.

#### **2.2. Đối với Trường THCS Sơn Tây**

- Từ ngày 28/6/2023 đến hết ngày 01/7/2023.

#### **Lưu ý:**

- Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: Cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ học sinh có thể đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công đến 17 giờ 00 ngày 18/7/2023.

- Sau ngày 18/7/2023, các trường báo cáo kết quả tuyển sinh về Phòng GD&ĐT là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo thi và tuyển sinh thị xã Sơn Tây năm 2023 (kèm danh sách học sinh-theo mẫu). Những trường tiểu học, THCS tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao, căn cứ vào tình hình cụ thể của từng trường, Phòng GD&ĐT báo cáo UBND thị xã cho phép trường được tuyển sinh bổ sung học sinh cho đủ chỉ tiêu từ ngày 21/7/2023 đến ngày 22/7/2023; riêng đối với các trường mầm non được tuyển sinh đến khi đủ chỉ tiêu được giao.

- Trong thời gian tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh của các trường tập hợp danh sách (theo mẫu M02 đính kèm Kế hoạch này) các học sinh dự tuyển năm học 2023-2024 cần phải xác minh thông tin cư trú, chủ động phối hợp với Công an cấp xã trên địa bàn để rà soát, xác thực (tuyệt đối không yêu cầu cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh đi xác minh); sau khi có kết quả xác minh của Công an cấp xã, đối với những trường hợp không hợp lệ, Hội đồng tuyển sinh của trường cần thông tin kịp thời cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh để cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh liên hệ, đăng ký dự tuyển tại trường phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

- Các trường cập nhật danh sách học sinh trúng tuyển vào hệ thống sổ điểm điện tử chậm nhất ngày 23/7/2023.

<sup>2</sup>Mã tuyển sinh là Mã học sinh trên cơ sở dữ liệu Ngành (hoặc số định danh cá nhân của học sinh) kèm theo mật khẩu trên cơ sở dữ liệu Ngành.

**5. Chỉ tiêu, phân tuyến tuyển sinh mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2023-2024 (Phụ lục kèm theo).**

## **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **I. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

#### **1. Ban Chỉ đạo thi và tuyển sinh năm học 2023-2024 thị xã**

- Chỉ đạo toàn diện công tác tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024 của thị xã. Quan tâm sát sao công tác tuyển sinh vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024 theo Quy chế, Hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, UBND thành phố Hà Nội, Sở GD&ĐT Hà Nội, đảm bảo đúng pháp luật, chính xác, công bằng, khách quan, thuận tiện cho học sinh và cha mẹ học sinh.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm: tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường đội ngũ, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường học trên địa bàn đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018; giảm số học sinh (HS) trái tuyến, giảm số HS/lớp; tăng số HS được học 2 buổi/ngày.

#### **2. Phòng GD&ĐT thị xã**

2.1. Tổng hợp kế hoạch tuyển sinh của các trường trên địa bàn, lập kế hoạch tuyển sinh, trình UBND thị xã phê duyệt và báo cáo Sở GD&ĐT Hà Nội, chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra tuyển sinh.

2.2. Chỉ đạo và tổ chức việc phối hợp giữa UBND các phường, xã với các trường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6; rà soát danh sách phường, xã, tổ/thôn, các khu dân cư, đô thị mới để đề nghị Sở GD&ĐT Hà Nội bổ sung, sửa đổi phục vụ phân tuyến tuyển sinh trên hệ thống phần mềm tuyển sinh; phân tuyến tuyển sinh hợp lý để huy động được số trẻ đến trường với tỷ lệ cao nhất, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở các trường trên địa bàn. Số liệu điều tra về số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh của các trường trên địa bàn phải được UBND và Công an phường, xã xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác, là cơ sở để Phòng GD&ĐT tham mưu với UBND thị xã trong công tác phân tuyến tuyển sinh.

2.3. Triển khai kế hoạch tuyển sinh, tổ chức hướng dẫn công tác tuyển sinh cho Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn.

2.4. Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường trên địa bàn thị xã.

2.5. Công khai việc phân tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh tại các trường mầm non, tiểu học, THCS; trên cổng thông tin điện tử thị xã Sơn Tây, trang website của Ngành; phối hợp với UBND các phường, xã tuyên truyền, công khai trước khi bắt đầu tuyển sinh ít nhất 15 ngày để cha mẹ học sinh biết và chuẩn bị nộp hồ sơ nhập học cho học sinh tại các trường trên địa bàn.

2.6. Chỉ đạo các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn tổ chức tuyển sinh theo đúng kế hoạch và hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hà Nội, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm học, không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 1; kiểm soát chặt chẽ chỉ tiêu tuyển sinh, hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến của các trường trên địa bàn, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được

giao; đảm bảo số học sinh trên một lớp đúng quy định góp phần đẩy mạnh kế hoạch công nhận trường chuẩn quốc gia.

2.7. Tiếp tục nghiên cứu, phối hợp với các phòng, ban, ngành thị xã, tham mưu với UBND thị xã về công tác luân chuyển cán bộ, giáo viên, xây dựng thêm/tách trường và phòng học (*đối với những địa phương chưa đủ phòng học theo quy định*), tăng cường cơ sở vật chất cho những trường khó khăn để đảm bảo chất lượng, nâng cao độ đồng đều về chất lượng giáo dục giữa các trường cùng cấp học trên địa bàn. Phòng GD&ĐT có biện pháp kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh của các trường, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường, đảm bảo khai thác hiệu quả cơ sở vật chất (*tránh tình trạng có trường tuyển sinh vượt quá nhiều so với chỉ tiêu, trong khi đó có trường không tuyển đủ chỉ tiêu, gây lãng phí về cơ sở vật chất, đội ngũ, tạo bức xúc cho người dân và dư luận xã hội*).

2.8. Thành lập Tổ công tác chỉ đạo và hỗ trợ công tác tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024 trên địa bàn. Tiếp tục có biện pháp chỉ đạo các trường nhằm tăng cường tỷ lệ tuyển sinh trực tuyến.

2.9. Tham mưu với UBND thị xã chỉ đạo Công an thị xã, UBND xã, phường chủ động phối hợp với các trường trong công tác tuyển sinh; chủ động rà soát và hướng dẫn công dân thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Cư trú nếu xác định công dân cư trú thực tế nhưng chưa làm thủ tục cư trú hoặc có thông tin thay đổi thông tin cá nhân nhưng chưa cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2.10. Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tuyển sinh của các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn; báo cáo UBND thị xã xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về công tác tuyển sinh.

### **3. Phòng Nội vụ thị xã**

- Căn cứ kế hoạch tuyển sinh năm học 2023-2024, quan tâm thực hiện công tác rà soát đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các nhà trường. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng vị trí việc làm theo quy định. Thực hiện công tác luân chuyển cán bộ, giáo viên có trình độ, năng lực đến những trường khó khăn để nâng cao chất lượng đại trà của các nhà trường.

- Đưa kết quả tuyển sinh, trong đó có kết quả tuyển sinh đúng, đủ chỉ tiêu, tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến vào đánh giá kết quả công tác của Hiệu trưởng hàng tháng và thi đua cuối năm.

### **4. Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã**

Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trong việc thực hiện các khoản thu-chi phục vụ công tác tuyển sinh theo quy định của UBND thành phố Hà Nội và Sở Tài chính Hà Nội.

### **5. Phòng Y tế thị xã**

Chủ trì, tham mưu cho UBND thị xã chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch/bệnh trong công tác tuyển sinh theo đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành phố.

### **6. Công an thị xã: chỉ đạo Công an phường, xã**

- Phối hợp các cơ sở giáo dục trên địa bàn trong quá trình tuyển sinh phát sinh trường hợp cần xác minh, làm rõ thông tin cư trú thì khẩn trương phối hợp

thực hiện đảm bảo thời gian tuyển sinh theo quy định. Trường hợp có sai lệch thông tin thì phải chủ động phối hợp xác minh, nếu phải cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì tạo điều kiện thuận lợi nhất cho công dân, hạn chế tối đa việc yêu cầu người dân phải đi lại làm thủ tục, ký xác nhận theo danh sách và chịu trách nhiệm về thông tin đã cung cấp.

- Chủ động rà soát và hướng dẫn công dân thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Cư trú nếu xác định công dân cư trú thực tế nhưng chưa làm thủ tục cư trú hoặc có thông tin thay đổi thông tin cá nhân nhưng chưa cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền và hướng dẫn công dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử VNeID mức 2.

- Bảo mật thông tin học sinh dự tuyển năm học 2023-2024 được tiếp nhận từ các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

### **7. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thị ủy, Phòng Văn hóa Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao**

Tuyên truyền tới cán bộ, nhân dân và học sinh về mục đích, yêu cầu về tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến và việc phân tuyến tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 để mọi người thực hiện tốt các quy định của kỳ tuyển sinh năm học 2023-2024.

### **8. Ủy ban nhân dân các xã, phường**

Chỉ đạo Công an phường, xã phối hợp các trường mầm non, tiểu học, THCS điều tra số trẻ ở từng độ tuổi đi học trên địa bàn, thực hiện nghiêm túc Điều 14 Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ đối với công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024.

Tuyên truyền tới cán bộ, nhân dân và học sinh về mục đích, yêu cầu về tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến và việc phân tuyến tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 để mọi người thực hiện tốt các quy định của kỳ tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024.

### **9. Các trường mầm non, tiểu học và THCS**

9.1. Chủ động phối hợp với UBND và Công an các xã, phường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công và xác minh, làm rõ thông tin cư trú đối với những trường hợp phát sinh trong quá trình tuyển sinh; chủ động xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2023-2024 của trường, báo cáo Phòng GD&ĐT phê duyệt. Tham gia đầy đủ Hội nghị hướng dẫn về công tác tuyển sinh do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức hướng dẫn.

9.2. Thông báo công khai tại trường tuyển sinh do UBND thị xã quy định; chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh. Thực hiện nghiêm túc quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (*công khai về cam kết chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính*).

9.3. Hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh tự kê khai các thông tin phục vụ cho công tác tuyển sinh, trong đó có thông tin về cư trú của học sinh (*gồm Số định danh cá nhân của học sinh, nơi thường trú, nơi ở hiện tại,...*



theo mẫu M01 đính kèm); không yêu cầu phải cung cấp Giấy xác nhận thông tin cư trú hoặc Giấy thông báo số định danh cá nhân của học sinh.

9.4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về công tác tuyển sinh trực tuyến và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID mức 2 để cung cấp thông tin về cư trú cho học sinh (*sử dụng VNeID của bố hoặc mẹ hoặc thành viên hộ gia đình có học sinh đăng ký tuyển sinh*).

9.5. Tổ chức cấp Mã tuyển sinh cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định; đảm bảo bảo mật thông tin Mã tuyển sinh và mật khẩu; đảm bảo thông tin cá nhân và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phải chính xác và thống nhất giữa sổ điểm điện tử với hồ sơ học sinh; bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của học sinh, cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về Mã tuyển sinh và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định; tuyên truyền, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh các bước đăng ký, tra cứu kết quả tuyển sinh trực tuyến.

9.6. Chuẩn bị cơ sở vật chất; thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến của trường.

9.7. Mỗi trường tham mưu đề xuất Hội đồng tuyển sinh trình Phòng GD&ĐT thị xã ra Quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng tuyển sinh gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng, Thư ký và một số ủy viên. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu được giao.

9.8. Tổ chức tuyển sinh:

a) Khi tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh của học sinh, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân học sinh như: Họ tên, ngày sinh, nơi sinh, số định danh cá nhân... trong Giấy khai sinh, Học bạ (*đối với lớp 6*). Nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao Giấy khai sinh: “*Đã kiểm tra khớp thông tin học sinh với bản chính hồ sơ tuyển sinh*” sau đó ký và ghi rõ họ tên, Hiệu trưởng (*Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh*) ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao Giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho học sinh sau này. Cán bộ tuyển sinh và Hiệu trưởng (*Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh*) nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên.

b) Trong thời gian tuyển sinh các trường tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường.

c) Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình tuyển sinh và hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao.

9.9. Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường phân công các thành viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn thắc mắc, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

9.10. Bảo mật thông tin cá nhân của các học sinh dự tuyển năm học 2023-2024 và thông tin các học sinh khác của nhà trường theo đúng quy định.

9.11. Kết thúc tuyển sinh các trường lập danh sách học sinh đã tuyển thông qua hệ thống hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến, gửi báo cáo, kết quả tuyển sinh về Phòng GD&ĐT phê duyệt.

## II. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Ngày 05-15/5/2023: Các nhà trường nộp Kế hoạch tuyển sinh; Danh sách Hội đồng tuyển sinh của nhà trường về Phòng GD&ĐT;

- Ngày 13-15/5/2023: Họp thông qua dự thảo Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024 tới các trường trong từng cấp học.

- Ngày 15-17/5/2023: Báo cáo trình UBND thị xã thông qua Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024, báo cáo Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024 về Sở GD&ĐT Hà Nội trước ngày 17/5/2023.

- Trước ngày 18/7/2023: Nộp báo cáo nhanh về kết quả công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024, đề xuất tuyển sinh bổ sung (nếu có).

- Trước ngày 25/7/2023: Nộp Báo cáo chính thức về kết quả công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024.

**Lưu ý:** Trong trường hợp Sở GD&ĐT Hà Nội có thông báo điều chỉnh lịch tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024, Phòng GD&ĐT sẽ thông báo tới các trường mầm non, tiểu học, THCS trực thuộc.

Trên đây là Kế hoạch công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2023-2024 trên địa bàn thị xã. UBND thị xã Sơn Tây đề nghị các ban, ngành, đoàn thể, UBND các phường, xã phối hợp chặt chẽ với Phòng GD&ĐT, các trường, cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn thị xã triển khai thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh theo Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, khi có những vấn đề vướng mắc, phát sinh, các đơn vị báo cáo Ban Chỉ đạo công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024 để xem xét, giải quyết, (qua cơ quan Thường trực là Phòng GD&ĐT thị xã Sơn Tây, điện thoại 02433.832.221; đồng chí Khuất Quang Hải, Phó Trưởng phòng GD&ĐT, điện thoại: 0972.999.898)./.

### Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT thành phố Hà Nội;
- TT Thị ủy Sơn Tây;
- Thường trực HĐND thị xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Các phòng, ban, ngành thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Các trường MN, TH, THCS, cơ sở GDMN;
- Lưu: VT, GD&ĐT, Ha.30b.

(để báo cáo)

**TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ**  
**Lê Đại Thăng**

**LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH  
VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON, LỚP 1, LỚP 6 NĂM HỌC 2023-2024**

(Kèm theo Kế hoạch số 224 /KH-BCĐ ngày 17 /5/2023  
của Ban Chỉ đạo công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6  
năm học 2023-2024 thị xã Sơn Tây)

Thời gian	Đơn vị	Nội dung
Chậm nhất 26/4/2023	Trường MN, TH, THCS	Rà soát, hoàn thiện thông tin học sinh phục vụ tuyển sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành (Số định danh cá nhân của học sinh, họ tên, ngày sinh, nơi sinh, nơi cư trú...) Hoàn thiện công tác điều tra cơ bản số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh.
Trước 10/5/2023	Trường MN, TH, THCS	Nộp Kế hoạch tuyển sinh năm học 2023-2024 cho Phòng GD&ĐT.
Trước 25/5/2023	Trường MN, TH	Hoàn thành cấp Mã tuyển sinh cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh.
25/5/2023	Phòng GD&ĐT	Hoàn thành cập nhật phân tuyến và chỉ tiêu tuyển sinh của các trường trên địa bàn vào hệ thống tuyển sinh trực tuyến; tổ chức kiểm dò, in, ký xác nhận và nộp Sở GD&ĐT; Báo cáo về Sở GD&ĐT Kế hoạch tuyển sinh của thị xã.
Từ 26/5 đến 12/7/2023	Trường ngoài công lập	Tổ chức tuyển sinh, đồng thời cập nhật trực tiếp hồ sơ học sinh lên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh.
Từ 10/6- 12/6/2023	Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT	Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến (lần 1).
Trước 15/6/2023	Phòng GD&ĐT	Hoàn thiện cập nhật điều chỉnh phân tuyến, chỉ tiêu trong Hệ thống tuyển sinh (nếu có)
Từ 16/6- 18/6/2023	Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, các trường, CMHS	Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến toàn Thành phố (lần 2). Sở GD&ĐT đóng hệ thống tuyển sinh trực tuyến từ 19/6 đến 30/6 để chuẩn bị vận hành chính thức.
Từ 01/7- 09/7/2023	Trường MN, TH, THCS	<b>Tuyển sinh trực tuyến đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyến:</b> Tuyển sinh vào lớp 1: Từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 03/7/2023; Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: Từ ngày 04/7/2023 đến hết ngày 06/7/2023; Tuyển sinh vào lớp 6: Từ ngày 07/7/2023 đến hết ngày 09/7/2023.

*Handwritten signature*

Từ 13/7-18/7/2023	Trường MN, TH, THCS	<b>Tuyển sinh trực tiếp vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyến.</b>
Chậm nhất 19/7/2023	Trường MN, TH, THCS	Phối hợp với Công an xã, phường trên địa bàn hoàn thành việc xác minh thông tin cư trú của học sinh cần xác minh.
		Báo cáo Phòng GD&ĐT kết quả tuyển sinh; đề xuất được tuyển bổ sung nếu còn chỉ tiêu.
20/7/2023	Phòng GD&ĐT	Báo cáo nhanh Sở GD&ĐT kết quả tuyển sinh; đề xuất tuyển sinh bổ sung cho các trường còn chỉ tiêu.
Từ 21/7-22/7/2023	Trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tiếp vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 (đợt bổ sung - nếu có).
Chậm nhất 23/7/2023	Trường MN, TH, THCS	Hoàn thành cập nhật dữ liệu tuyển sinh vào phần mềm sổ điểm điện tử.
Chậm nhất 26/7/2023	Trường MN, TH, THCS	Nộp báo cáo chính thức công tác tuyển sinh về Phòng GD&ĐT.





**GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYẾN TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON NĂM HỌC 2023-2024**  
(Kèm theo Kế hoạch số **224** /KH-BCD ngày **11** /5/2023 của Ban Chỉ đạo tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024 thị xã Sơn Tây)

(Mẫu Phụ lục 1a)

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường					Chỉ tiêu tuyển mới					Tuyên tuyển sinh của nhà trường theo khu vực (xã, phường, tổ, thôn)				
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi	Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới					
Công lập	1	3	2	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19			
			1	Mầm non Cổ Đông	225	246	331	274	1076	4	102	245	242	593	21	0	0	32		53	Xã Cổ Đông	
			2	Mầm non Dương Lâm	113	157	169	161	600	0	67	103	127	297	60	40	33	20		153	Xã Dương Lâm	
			3	Mầm non Hòa Mi	67	84	109	107	367	0	40	105	93	238	50	50	0	12		112	Phường Lê Lợi	
			4	Mầm non Kim Sơn	79	106	140	123	448	0	66	104	102	272	60	38	26	7		131	Xã Kim Sơn	
			5	Mầm non Phú Thịnh	66	84	101	103	354	0	49	64	85	198	55	32	35	3		125	Phường Phú Thịnh + Thôn Văn Miếu xã Dương Lâm	
			6	Mầm non Quang Trung	76	115	136	146	473	3	56	114	92	265	47	44	6	13		110	Phường Quang Trung + Khu đô thị HUD và TDP 4 phường Trung Hưng	
			7	Mầm non Sơn Ca	68	78	79	77	302	0	0	60	80	140	140	50	75	60		20	205	Phường Ngô Quyền + KĐT Phú Hà phường Phú Thịnh
			8	Mầm non Sơn Đông	230	265	274	261	1030	46	162	230	242	680	105	25	10	1		141	Xã Sơn Đông	
			9	Mầm non Sơn Lộc	123	102	128	136	489	0	25	57	62	144	25	50	24	13		112	Phường Sơn Lộc + Thôn Thanh Tiến xã Thanh Mỹ	
			10	Mầm non Thanh Mỹ	116	144	169	145	574	0	75	124	123	322	75	25	22	0		122	Xã Thanh Mỹ	
			11	Mầm non Trung Hưng	101	133	142	139	515	4	51	71	89	215	52	30	10	3		95	Phường Trung Hưng	
			12	Mầm non Trung Sơn Trầm	89	110	135	144	478	0	70	121	134	325	60	27	10	1		98	Phường Trung Sơn Trầm	
			13	Mầm non Viên Sơn	219	110	111	108	548	0	51	59	83	193	50	30	15	5		100	Phường Viên Sơn	
			14	Mầm non Xuân Khanh	73	115	118	103	409	0	30	75	71	176	30	55	22	8		115	Phường Xuân Khanh + Xóm Bướm xã Xuân Sơn + Thôn Nhân Lý	
15	Mầm non Xuân Sơn	109	134	165	121	529	0	72	123	118	313	75	35	27	3	140	Xã Xuân Sơn + Khu phố 1 và khu phố 2 phường Xuân Khanh					
<b>Tổng Công lập</b>			<b>1754</b>	<b>1983</b>	<b>2307</b>	<b>2148</b>	<b>8192</b>	<b>57</b>	<b>916</b>	<b>1655</b>	<b>1743</b>	<b>4371</b>	<b>815</b>	<b>556</b>	<b>300</b>	<b>141</b>	<b>1812</b>					

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường					Chỉ tiêu tuyển mới					Đề xuất tuyển sinh của nhà trường theo khu vực (Xã, phường, tổ, thôn)
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi	Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới	
Ngoài công lập	1	Mầm non Sao Việt - Sơn Lộc	0	0	0	0	0	0	9	11	6	26	25	25	25	25	100	Không quy định tuyển sinh
	2	Nhóm trẻ Bình Minh - Sơn Lộc	0	0	0	0	0	0	20	20	20	60	4	3	3	0	10	Không quy định tuyển sinh
	3	Nhóm trẻ Ngoại Giao - Sơn Lộc	0	0	0	0	0	0	15	20	16	51	7	6	6	0	19	Không quy định tuyển sinh
	4	Nhóm trẻ Thu Anh - Sơn Lộc	0	0	0	0	0	0	6	10	0	16	10	10	10	0	30	Không quy định tuyển sinh
	5	Nhóm trẻ Sao Mai - Dương Lâm	0	0	0	0	0	0	17	16	0	33	10	10	10	0	30	Không quy định tuyển sinh
	6	Nhóm trẻ Năng Mai - Dương Lâm	0	0	0	0	0	0	10	15	0	25	15	10	0	0	25	Không quy định tuyển sinh
	7	Nhóm trẻ C'Land - Quang Trung	0	0	0	0	0	0	37	32	31	100	0	0	0	0	0	Không quy định tuyển sinh
	8	Nhóm trẻ BeeMontessori - Trung Sơn Trầm	0	0	0	0	0	0	32	25	15	72	0	0	0	0	0	Không quy định tuyển sinh
	9	Nhóm trẻ Hoa Hồng - Sơn Đông	0	0	0	0	0	0	20	10	5	35	10	10	10	0	30	Không quy định tuyển sinh
	10	Nhóm trẻ Sao Mai - Xuân Khanh	0	0	0	0	0	0	20	12	6	38	10	10	10	0	30	Không quy định tuyển sinh
	11	Nhóm trẻ Đồ rê mí - Cổ Đông	0	0	0	0	0	0	15	0	8	23	10	10	10	0	30	Không quy định tuyển sinh
	12	Nhóm trẻ 15/4 - Cổ Đông	0	0	0	0	0	0	20	20	10	50	7	7	6	0	20	Không quy định tuyển sinh
	13	Nhóm trẻ Tuổi Thần Tiên - Cổ Đông	0	0	0	0	0	0	10	10	3	23	10	10	10	0	30	Không quy định tuyển sinh

Ngoài công lập	14	Nhóm trẻ Tương Lai - Cổ Đông	0	0	0	0	0	0	0	0	19	17	12	48	5	5	5	0	15	Không quy định tuyển sinh
	15	Nhóm trẻ Hoa Thủy Tiên - Cổ Đông	0	0	0	0	0	0	0	0	27	15	8	50	5	5	5	0	15	Không quy định tuyển sinh
	16	Nhóm trẻ Ánh Dương - Ngô Quyền	0	0	0	0	0	0	0	0	20	25	30	75	0	0	0	0	0	Không quy định tuyển sinh
	17	Nhóm trẻ Thiên Kim - Ngô Quyền	0	0	0	0	0	0	0	0	14	17	22	53	6	6	5	0	17	Không quy định tuyển sinh
	18	Nhóm trẻ tư thực 1/6 - Lê Lợi	0	0	0	0	0	0	0	0	55	90	93	238	0	0	0	0	0	Không quy định tuyển sinh
	19	Nhóm trẻ Chi Điểm - Lê Lợi	0	0	0	0	0	0	0	0	5	3	0	8	5	3	0	0	8	Không quy định tuyển sinh
	20	Nhóm trẻ Khu Vườn Nhỏ - Lê Lợi	0	0	0	0	0	0	0	0	13	8	5	26	10	10	10	0	30	Không quy định tuyển sinh
	21	Nhóm trẻ Sunny - Lê Lợi	0	0	0	0	0	0	0	0	15	20	0	35	15	15	0	0	30	Không quy định tuyển sinh
	22	Nhóm trẻ Chim Xanh Hạnh Phúc - Trung Hưng	0	0	0	0	0	0	0	0	13	7	5	25	10	10	10	0	30	Không quy định tuyển sinh
	23	Nhóm trẻ Hoa Sen - Trung Hưng	0	0	0	0	0	0	0	0	20	15	12	47	5	5	0	0	10	Không quy định tuyển sinh
	24	Nhóm trẻ Việt Kisid - Phú Thịnh	0	0	0	0	0	0	0	0	16	15	10	41	10	10	5	0	25	Không quy định tuyển sinh
	25	Nhóm trẻ Thường Xuân Nhỏ-Phú Thịnh	0	0	0	0	0	0	0	0	16	15	10	41	10	10	9	0	29	Không quy định tuyển sinh
	26	Nhóm trẻ IQ - Phú Thịnh	0	0	0	0	0	0	0	0	22	15	15	52	5	5	0	0	10	Không quy định tuyển sinh
	27	Nhóm trẻ Hiệp quán nhà máy Z151-Xuân Khanh	0	0	0	0	0	0	0	0	37	22	20	79	0	0	0	0	0	Không quy định tuyển sinh
28	Nhóm trẻ Hiệp quán nhà máy Z175-Xuân Sơn	0	0	0	0	0	0	0	0	19	23	33	75	0	0	0	0	0	Không quy định tuyển sinh	
<b>Tổng ngoại công lập</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>542</b>	<b>508</b>	<b>395</b>	<b>1445</b>	<b>204</b>	<b>195</b>	<b>149</b>	<b>25</b>	<b>573</b>		
<b>Tổng toàn Thị xã</b>			<b>1754</b>	<b>1983</b>	<b>2307</b>	<b>2148</b>	<b>8192</b>	<b>57</b>	<b>1458</b>	<b>2163</b>	<b>2138</b>	<b>5816</b>	<b>1019</b>	<b>751</b>	<b>449</b>	<b>166</b>	<b>2385</b>			

**GIÁO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 1 NĂM HỌC 2023-2024**  
 (Kèm theo Kế hoạch số **224**/KH-BCD ngày **17/5/2023** của Ban Chỉ đạo tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024 thị xã Sơn Tây)  
 (Mẫu Phụ lục Ib)



Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu giao		Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, tổ, thôn)	Số HS/lớp
				Số lớp	Số HS		
1	2	3	4	5	6	7	8
	1	Tiểu học Cổ Đông	318	9	318	Xã Cổ Đông	35.3
	2	Tiểu học Đường Lâm	178	5	178	Xã Đường Lâm	35.6
	3	Tiểu học Kim Sơn	130	4	130	Xã Kim Sơn	32.5
	4	Tiểu học Lê Lợi	161	5	175	Phường Lê Lợi + Khu đô thị Thuần Nghệ phường Quang Trung + Phố Phạm Hồng Thái (khu Chợ Gã) phường Quang Trung + La Thành phường Viên Sơn	35
	5	Tiểu học Phú Thịnh	111	4	135	Phường Phú Thịnh + Khu Văn Miếu xã Đường Lâm + Phố Trạng Trình phường Lê Lợi	33.8
	6	Tiểu học Quang Trung	149	4	158	Phường Quang Trung + Tổ DP9 phường Trung Hưng + Khu đô thị HUD phường Trung Hưng + Tổ DP2 phường Sơn Lộc	39.5
Công lập	7	Tiểu học Sơn Đông	233	6	225	Xã Sơn Đông	37.5
	8	Tiểu học Sơn Lộc	168	5	165	Phường Sơn Lộc + TDP 1 khu tái định cư Trung Hưng, phường Trung Hưng + thôn Thanh Tiến xã Thanh Mỹ	33
	9	Tiểu học Thanh Mỹ	168	5	165	Xã Thanh Mỹ	33
	10	Tiểu học Trần Phú	135	4	140	Phường Ngô Quyền + Khu đô thị Phú Hà phường Phú Thịnh	35
	11	Tiểu học Trung Hưng	136	3	110	Phường Trung Hưng	36.7
	12	Tiểu học Trung Sơn Trầm	155	5	155	Phường Trung Sơn Trầm	31
	13	Tiểu học Viên Sơn	108	3	104	Phường Viên Sơn	34.7
	14	Tiểu học Xuân Khanh	144	5	160	Phường Xuân Khanh + xóm Bướm xã Xuân Sơn	32
	15	Tiểu học Xuân Sơn	134	3	110	Xã Xuân Sơn + Z 175 xã Xuân Sơn	36.7
<b>Tổng toàn Thị xã</b>				<b>70</b>	<b>2428</b>		<b>34.7</b>



**GAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2023-2024**  
(Kèm theo Kế hoạch số 224 /KH-BCD ngày 18/5/2023 của Ban Chỉ đạo tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024 thị xã Sơn Tây)

(Mẫu Phụ lục 1c)

Loại hình	T T	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, tổ, thôn)	Số HS/lớp
				Số lớp	Số HS		
Công lập	1	THCS Cổ Đông	495	11	500	Xã Cổ Đông	45.5
	2	THCS Dương Lâm	297	6	255	Xã Dương Lâm	42.5
	3	THCS Hồng Hà	174	4	155	Phường Lê Lợi	38.8
	4	THCS Kim Sơn	194	4	190	Xã Kim Sơn	47.5
	5	THCS Ngô Quyền	151	4	160	Phường Ngô Quyền	40.0
	6	THCS Phùng Hưng	313	6	250	Phường Quang Trung + Khu tập thể nhà máy đường 19/5 thuộc TDP 9 phường Trung Hưng	41.7
	7	THCS Phú Thịnh	174	4	164	Phường Phú Thịnh	41.0
	8	THCS Sơn Đông	355	8	350	Xã Sơn Đông	43.8
	9	THCS Sơn Lộc	178	3	135	Phường Sơn Lộc + Khu tái định cư Trung Hưng (sát công trường THCS Sơn Lộc) + thôn Thanh Tiến - xã Thanh Mỹ (sát công trường THCS Sơn Lộc)	45.0
	10	THCS Sơn Tây	0	6	250	Toàn Thị xã	41.7
	11	THCS Thanh Mỹ	286	7	315	Xã Thanh Mỹ + TDP 1 và phố Cầu Hang phường Xuân Khanh + khu C Z151 xã Xuân Sơn	45.0
	12	THCS Trung Hưng	255	4	180	Phường Trung Hưng + Từ ngã ba Mỗ đến Cầu Trì phường Sơn Lộc	45.0
	13	THCS Trung Sơn Trầm	226	6	260	Phường Trung Sơn Trầm + TDP 6 phường Sơn Lộc (sát công trường THCS Trung Sơn Trầm)	43.3
	14	THCS Viên Sơn	182	4	172	Phường Viên Sơn	43.0
	15	THCS Xuân Khanh	227	5	220	Phường Xuân Khanh + Xóm Bướm xã Xuân Sơn	44.0
	16	THCS Xuân Sơn	194	3	145	Xã Xuân Sơn	48.3
<b>Tổng toàn Thị xã</b>				<b>3701</b>	<b>85</b>	<b>3701</b>	<b>43.5</b>

*Đạt*